**2**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC NGŨ THÔN – NAM THI NGÀY ẤY**

* **DƯƠNG TẤN HIỀN**

Thời gian cứ vô tình trôi đi để lại đằng sau bao kỷ niệm êm đềm, chan chứa tình thầy trò, tình bằng hữu và mái trường yêu dấu. Thấm thoát đã tròn 50 năm kể từ ngày tôi bước chân về giảng dạy tại trường tiểu học Ngũ Thôn – Nam Thi (năm 1965). Tuy thời gian ngắn ngủi nhưng cũng để trong tôi những ký ức của một thời đứng lớp. Ngày ấy – bây giờ, bao kỷ niệm tưởng như đã phủ rêu phong bởi lớp màu thời gian, nhưng sao cứ mỗi lần nhớ lại lòng tôi không tránh khỏi bồi hồi xúc cảm.

Cách đây 5 năm, vào năm 2010 các em cựu học sinh trường tiểu học Ngũ Thôn – Nam Thi đã tổ chức buổi họp mặt với chủ đề *“Tr*ở *l*ạ*i mái trư*ờ*ng xưa”* rất thành công. Các em đã trao tặng vào quỹ khuyến học xã Duy Trinh 10 triệu đồng, tặng cho trường tiểu học Duy Trinh 10 bộ máy vi tính, ước độ 85 triệu đồng. Ngoài ra các em còn trích quỹ vận động trong ngày họp mặt 50 triệu đồng gữi vào quỹ tiết kiệm ngân hàng để lấy lãi hàng năm phát thưởng cho học sinh. Đó là một điều đáng khích lệ và tự hào! Hôm nay, một lần nữa các em cựu học sinh đang sinh sống tại Tp.HCM về lại trường cũ cùng với các bạn cựu học sinh ở quê nhà tổ chức buổi họp mặt: với chủ đề ***“k*ỷ *ni*ệ*m 50 năm xa trư*ờ*ng 1965-2015”***. Nhân đây, tôi xin ghi lại đôi dòng cảm nghĩ …

Trường tiểu học Nam Thi thành lập và hoạt động vào khoảng năm 1955-1956 tại xóm Đò Gặp. Được vài niên khóa thì trường dời lên xóm Chùa Lầu gần nhà ông Dần (vì e sợ ở Đò Gặp trường gần bờ sông, mùa lũ lụt sẽ bị sụt lỡ làm sập trường). Xây dựng trường nơi địa điểm mới này, cũng chỉ là mái tranh, vách nứa do dân tự làm. Đến năm 1960 trường lại dời lên thôn Đông Yên (nay là khuôn viên trường trung học cơ sở Phù Đổng) và lần xây dựng này qui mô khang trang hơn – tường xây gạch, mái lợp ngói do chính quyền chế độ cũ đầu tư và trường có tên là trường tiếu học Xuyên Trường. Sở dĩ trường chuyển lên địa điểm này là do quy định của chính quyền chế độ cũ là tất cả các công sở trực thuộc quận Duy Xuyên (quận là tên gọi của chế độ cũ) đều phải tập trung xây dựng ra hai bên mặt tiền tỉnh lộ 610 từ Nam Phước đến Thu Bồn để quản lý về mặt hành chánh. Còn trường Nam Thi cũ được đổi tên là Trường sơ cấp Ngũ Thôn, chỉ dạy mẫu giáo, và các lớp Một Hai Ba.

Đến năm 1964, sau trận lụt lớn lịch sữ (năm Thìn), chiến tranh ngày càng ác liệt, khó khăn lại chồng chất khó khăn, người dân di tản khắp nơi. Trường tiểu học Xuyên Trường phải đóng cửa! Một lần nữa trường lại dời về Trường sơ cấp Ngũ Thôn. Các giáo viên ở xa như Hội An, Đà nẵng … đều xin chuyển trường, thậm chí có nhiều thầy bỏ luôn nhiệm sở vì không xin chuyển trường được. Chỉ còn lại một số giáo viên địa phương bám lớp, bám trường tự tổ chức, phân công đứng lớp giúp học trò thoát khỏi cảnh bơ vơ, thất học. Và kể từ đây (niên khóa 1965-1966) trường có tên không chính thức nhưng lại được thừa nhận là trường tiểu học Ngũ Thôn – Nam Thi. Hoàn cảnh tạo ra như thế và có lẽ đó là dấu ấn kỷ niệm sâu sắc nhất của thầy trò Trường Ngũ Thôn – Nam Thi ngày ấy.

Chiến tranh đã cướp đi tất cả! Trường Ngũ Thôn – Nam Thi cũng chỉ hoạt động được đến hết năm 1965. Sự kiện lúc 7h30 ngày mồng 6 tháng giêng AL (đầu năm 1966) chiến sự xảy ra gần trường, đạn pháo nổ đanh tai, tiếng súng giao tranh nổ liên hồi … và sau đó là tiếng người kêu la, khóc than thảm thiết – mẹ của một học sinh lớp năm bị trúng đạn tử vong trước sân nhà, trong khi đứa con nhỏ của bà vẫn còn ngậm vú bú bầu sữa mẹ! Thật đau xót khôn lường! Cùng lúc đó nhiều phụ huynh hớt hãi đổ xô vào trường tìm kẻ tìm con, người tìm cháu, tinh thần đầy hoảng loạn … Anh em giáo viên chúng tôi nhìn nhau mắt ngấn lệ, và không ai bảo ai nhưng đều có chung một ý nghĩ là từ đây phải nghỉ dạy. Trường phải giải tán! Vì nơi đây không còn là nơi an toàn! Các bên đã bất chấp sự hiện diện của gần 300 em học sinh đang ngồi học. Thật đau lòng vì gần 300 em học trò của mình phải nghỉ học và đa số sẽ thất học là điều không tránh khỏi.

Những tháng ngày gắn bó với ngôi trường làng nơi quê nhà thân thương đã ghi chặt vào lòng tôi bao kỷ niệm vui buồn. Đó là khoảng thời gian đầy gian khổ, vất vả đối với tôi khi chập chững bước vào nghề gõ đầu trẻ – là một thử thách lòng nhiệt tình, lòng yêu nghề mến trẻ của thầy giáo trường làng. Thầy dạy và trò học trong tình hình an ninh phức tạp …

Nhớ lại :

- Có lần trong giờ học, đạn “canh nông” bay hú vèo qua trường, thầy trò tưởng như đạn nổ gần đâu đó liền vội vã khiêng bàn ghế chồng chất vào một góc phòng học rồi chui vào ẩn nấp, với hy vọng nếu trường có trúng đạn bị sụp đổ thì may ra nhờ có bàn ghế che chắn mà thầy trò khỏi bị vùi lấp. Hay có hôm đang giửa buổi học, có một vài phụ huynh chạy vào trường với vẻ mặt hốt hoảng bảo với chúng tôi: “các thầy cho học trò về đi kẻo hai bên sắp có đụng độ đó!” vì họ thấy cảnh tượng hai bên dàn binh, bố trận như sắp đánh nhau. Anh em giáo viên chúng tôi vội chia nhau đưa các em học sinh ra về. Từ trường đến xóm Đông Yên chỗ tấm bia ba góc gần nhà ông Ba Nhiên do thầy Tăng hướng dẫn; đưa các em về xóm Đường Cầu và xóm Đò gặp thì thầy Cang phụ trách; còn tôi đưa các em về xóm Chùa Lầu, xóm Văn Thánh. Chúng tôi còn dặn dò các em trên đường đi không được kéo dỡ hàng rào hay cành cây bắt ngang qua đường vì đó là chướng ngại vật, có thể có mìn hoặc lựu đạn gài trong đó.

- Tôi nhớ như in có một hôm trời u ám, mưa lâm râm lực lượng cách mạng vào trường, bảo chúng tôi hãy hạ cờ ba que của chế độ cũ xuống. Anh em giáo viên chúng tôi thuyết phục giải thích – sở dĩ treo lá cờ là để cho máy bay có bay ngang qua sẽ không thả bom, hay bắn rocket xuống trường. Đó là sự thật! Chúng tôi cố gắng giải thích nhưng không được chấp thuận, có người tiến về phía cột cờ định tháo dây hạ cờ xuống …. chúng tôi kiên quyết hơn – “nếu các anh vẫn giữ ý định hạ cờ thì buộc chúng tôi phải đánh trống bãi trường cho học sinh về, kẻo xãy ra nguy hiểm đến tính mạng các em thì ai chịu trách nhiệm?”... Vài ngày sau đó, lúc đầu giờ chiều có hai em học sinh lớp ba và lớp bốn đến gặp thầy Cang và thưa rằng “ba em mời các thầy đến nhà để ba em nói chuyện” … chúng tôi phân công nhau, thầy Tăng ở lại trông trường, tôi và thầy Cang đến nhà các em. Đến nơi chúng tôi mới biết là gặp cán bộ lãnh đạo cánh mạng của xã Xuyên Trường, câu chuyện vẫn xoay quanh vấn đề hạ cờ ba que ở sân trường, một lần nữa chúng tôi giải thích vì sự an toàn của gần 300 học sinh, là con em của nhân dân xã nhà nên buộc nhà trường phải kéo cờ trong giờ hành chánh. Vị lãnh đạo này sau khi nghe chúng tôi trình bày với lương tâm và trách nhiệm của người thầy giáo, cuối cùng cũng đồng thuận cho nhà trường kéo cờ trong giờ hành chánh và đưa ra lời dặn dò xem như một điều kiện: “vậy các anh về xem trong bài giảng dạy có bài nào làm ảnh hưởng không tốt đối với cách mạng thì hãy loại bỏ đi”.

- Có một buổi tối, tôi và thầy Tăng được các anh chị trong lực lượng cách mạng mời đi cùng bà con trong xóm đến chỗ trường thầy Ngô Muộn để dự mích tinh và dặn mọi người khi đi không được nói chuyện, không được hút thuốc (vì ngại lính ở Hòn Bằng hay trên núi Non Trượt phát hiện sẽ bắn pháo tới …). Đến nơi chúng tôi thấy bà con đa số ở xóm Văn Thánh, xóm Đò Gặp, xóm Đường Cầu khá đông. Giữa phòng họp đặt một bộ bàn ghế dành cho các vị lãnh đạo cao cấp trong Ủy ban nhân dân kháng chiến xã Xuyên Trường ngồi chủ trì, hai chúng tôi tìm một chổ khuất ánh sáng để ngồi nhưng ban tổ chức kêu gọi mọi người hãy ngồi gần bàn chủ trì để nghe cho rõ … Hôm ấy, chúng tôi được nghe về tình hình chính trị, quân sự, diễn biến Mỹ đổ quân vào miền nam Việt Nam, về tình hình các nước Xã Hội Chủ Nghĩa giúp Việt Nam chống Mỹ, như Trung Quốc hứa sẽ giúp Việt Nam về vũ khí và nhân lực …, tuy nhiên quan điểm của cách mạng là cần giúp đỡ về phương tiện, về vũ khí chứ chưa cần đến nhân lực …, vị lãnh đạo này minh họa thêm vì hiện tại thanh niên “căng căng” của chúng ta vẫn còn ngồi đây kia mà …!

Trong bối cảnh quê hương đang sôi sục chiến tranh, thì nơi mái trường Ngũ Thôn – Nam Thi ngày lại ngày chúng tôi vẫn cần mẫn vung đắp cái chữ, cái tình cho các em học sinh.

Nhìn đám học trò ghi ghi, chép chép, những người thầy như chúng tôi cảm thấy ấm lòng.

Tôi còn nhớ rõ, hình ảnh các em giờ ra chơi chạy, nhảy, mồ hôi nhễ nhãi, khát nước kéo nhau đến chổ ảng nước của ông Dần, kéo cái gáo dừa đã nứt uống ừng ực trông rất ngon lành, hơn cả ngày nay các em học sinh uống nước khoáng lavie hay kể cả các bịch sữa vinamilk, uống xong các em kéo vạc áo lên chùi miệng rồi toe toét cười bỏ đi, tôi cũng được biết nhân dịp này các em trong Ban tổ chức có ý định đi tìm con cháu thân nhân của ông già Dần để gữi tặng một chút quà – gọi là “thay lời muốn nói” của cựu thầy trò học sinh trường Ngũ Thôn – Nam Thi đối với ông già Dần – người phu trường bất đắc dĩ – người phu trường thầm lặng của trường năm xưa. Tôi cũng được nghe các em cựu học sinh sẽ cử đại diện đến thắp nhang tại nơi bàn thờ hay viếng mộ quý thầy đã mất: đó là thầy Nguyễn Văn Cang, thầy Trần Tấn Sinh và thầy Ngô Nhung, (năm 1965 trường Ngũ Thôn – Nam Thi có 5 giáo viên đứng lớp, nay chỉ còn lại 02 giáo viên là thầy Hồ Tăng và tôi là thầy Dương Tấn Hiền).

Cho đến bây giờ tôi xa trường đã ngót nữa thế kỷ, tôi vẫn còn có thể mường tượng ra những khuôn mặt khả ái hiền hòa, những nụ cười ngây ngô, tươi tắn của học trò tôi ngày ấy. Hôm nay tôi còn có thể ngồi đây, mặc dù phải chống chọi với những cơn đau của bệnh tật, của tuổi già để viết những dòng này; Tôi cảm thấy mình thật may mắn, tôi may mắn vì những học trò đầu trần, chân đất, quần tà lỏn vẫn còn nhớ đến tôi – một “anh” giáo trường làng năm xưa; Bất chợt làm tôi nhớ đến mấy câu thơ trong bài thơ Ông Đồ của nhà thơ tiền chiến Vũ Đình Liên đã viết rằng:

“... Ông Đồ vẫn ngồi đấy

Qua đường không ai hay

Lá vàng rơi trên giấy

Ngoài trời mưa bụi bay

...”

Nhưng tôi không giống như thân phận của Ông Đồ là bị người đời lãng quên mà rất diễm phúc vì có những người học trò cũ ngày nào, vẫn dành cho tôi niềm quý mến bằng cả tấm lòng chân tình; Còn may mắn hơn khi tôi được chứng kiến sự thành đạt của những người học trò, bầy chim non ngày trước không những đã đủ lông đủ cánh để bay cao, bay xa mà còn dày dạng, giỏi giang; Thật đúng với câu tục ngữ:   
“ Con hơn cha, nhà có phúc “.

50 năm qua đi, tuổi đời đã chồng chất lên cả thầy lẫn trò, bạn bè, đồng nghiệp, học trò, kẻ chân trời người góc biển, kẻ mất người còn, nhưng tôi tin rằng những ai trong số đó, khi đọc đến những dòng này, chắc hẳn lòng không khỏi bùi ngùi luyến tiếc, với bao kỷ niệm về trường tiểu học Ngũ Thôn – Nam Thi ngày ấy …

Giờ đây, sống giữa phố phường tấp nập, đầy đủ tiện nghi, mỗi khi nghĩ về trường xưa, đồng nghiệp, học trò cũ, lòng tôi xốn xang những kỷ niệm bâng khuâng, những câu chuyện không đầu, không đuôi mà sao vẫn đăm đắm nhớ thương, vẫn không thể nào quên dù cách xa cả nghìn cây số.

Cơn mưa chiều nay, giăng mờ con phố, đèn xe tấp nập như tạt vào lòng tôi trĩu nặng nỗi nhớ quê hương, nhớ ngôi trường làng ngày ấy, nhớ những kỷ niệm bùn đất, chắt chiu của thời trai trẻ. Miền đất nơi tôi đang sinh sống giờ đây đẹp lắm nhưng tôi không thể nào quên được mái trường làng với mái ngói rêu phong, tiếng ve sầu rên rỉ gọi hè, cành phượng vĩ đỏ rực ở giữa sân trường … đã hằn sâu vào tiềm thức tôi, để mỗi khi bắt gặp hình ảnh đó đâu đây lại thấy lòng nao nao luyến tiếc một thời …

Ở tuổi 75, cái tuổi mà người xưa đã nói: “Nhân sinh thất thập cổ lai hi”, tôi vẫn ao ước về thăm lại mái trường xưa để được đứng trên nền trường cũ với tư cách là cựu giáo viên của trường tiểu học Ngũ Thôn – Nam Thi để được hồi tưởng lại thời trai trẻ đầy nhiệt huyết, lắng gạn đi những vẫn đục của đời thường, bỏ lại đằng sau những muộn phiền lo toan của cuộc sống, để được thả hồn mình vào những hoài niệm khó quên …

**Chao ôi! Một thời đáng nhớ!**

**Trường tiểu học Ngũ Thôn – Nam Thi ngày ấy ….**

Sài Gòn, cuối đông năm 2014